

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH HÒA BÌNH

Bản án số: 33/2021/HS-PT

Ngày: 30-7-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Ông Vũ Văn Túc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Quốc Hùng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 32/2021/TLPT-PT ngày 14/6/2021 đối với các bị cáo: Bùi Văn T và đồng phạm do có kháng của bị cáo Bùi Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09^b/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Bùi Văn T, sinh ngày 01/01/1975, tại Hòa Bình. Nơi cư trú: xóm Lương Thành, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Con ông: Bùi Văn C và bà Nguyễn Thị L. Có vợ là: Bùi Thị L1; có 02 con: Lớn sinh năm 2001 và con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Được triệu tập, có mặt tại phiên tòa

*** Bị cáo không kháng cáo:**

Bùi Văn H, sinh ngày 12/5/1991; trú tại: xóm Lương Thành, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

(Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2017 Bùi Văn T đi làm thuê tại mỏ đá của Công ty 36.97 thuộc Bộ quốc phòng tại xóm Sòng, xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; quá trình làm việc tại đây T có cất dấu được 1,5kg thuốc nổ và 13 kíp điện. Sau khi nghỉ việc T mang số vật liệu nổ trên về nhà cất dấu tại chuồng bò của gia đình với mục đích khi cần sẽ sử dụng. Đến tháng 5 năm 2020 T mua máy khoan để đi khoan phá đá cho những người có nhu cầu khoan phá đá. Đầu tháng 8 năm 2020 T gặp ông Bùi Văn S là người có nhu cầu khoan phá đá, hai bên cho nhau số điện thoại để trao đổi khi cần thiết. Đến tối ngày 05/9/2020 ông S gọi điện cho T báo sáng hôm sau lên nhà ông S để khoan phá đá, T đồng ý. Đến 8 giờ sáng ngày 06/9/2020 T lái máy cày chở máy nén khí, thiết bị khoan đến nhà ông S, khi đến nơi T được ông S chỉ chỗ khu vực cần khoan phá đá và thống nhất tiền công là 2.000.000 đồng, sau đó T lắp máy và khoan lỗ, khoan đến trưa thì T về nhà nghỉ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Bùi Văn H đến nhà T chơi, sau khi nói chuyện T rủ H cùng đi đến nhà ông S giúp T đổ nước làm mát máy ép khí để T thực hiện việc khoan đá nổ mìn, H đồng ý. Sau đó H dùng xe mô tô BKS 35F9-4214 chở T đến nhà ông S. Đến nơi T dặn H để ý khi nào nước trong máy ép khí sôi lên thì đổ nước để làm mát máy, sau đó T nổ máy và tiếp tục khoan đá, còn H thì ở cạnh trông máy ép và đổ nước. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, T khoan được 13 lỗ khoan thì nghỉ và bảo H chở về nhà lấy thuốc nổ và kíp điện đã cất dấu từ trước. Sau khi lấy được thuốc nổ và kíp điện T và H quay lại bãi đá, tại đây T lấy kíp nổ ra đặt xuống đất và dùng 01 chai nhựa đã cắt sẵn đóng thuốc nổ cho vào các lỗ khoan, còn H dọn dẹp đồ đạc để tránh đá văng. Sau đó T và H cho các kíp nổ và thuốc nổ xuống các lỗ khoan thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản án số 09^b/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã xét xử quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội: Tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ.

Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt và quản lý trong thời gian thử thách đối với bị cáo H; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/5/2021 bị cáo Bùi Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận. Về nội dung: Tòa áp cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: Tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với kháng cáo của bị cáo Viện kiểm sát có quan điểm như sau:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo 15 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo phạm tội chưa được hưởng lời; bị cáo có trình độ văn hóa thấp. Bị cáo T là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương quản lý cũng cải tạo được bị cáo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không trái với quy định tại Nghị quyết 02/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử: sửa án sơ thẩm giữ nguyên án sơ thẩm về tội danh, hình phạt cải biến pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm và trong thời hạn luật định bị cáo có kháng cáo hợp lệ được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết luận điều tra cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm đều thể hiện: Do công việc là làm nghề phá đá nên ngày 06/9/2020 Bùi Văn T nhận đã nhận lời tiến hành khoan phá đá theo thỏa thuận như trước với ông S để lấy 2.000.000 đồng tiền công. Tại bãi đá nhà ông S, T lắp đặt các thiết bị khoan phá đá và tiến hành khoan đến trưa thì về nghỉ. Khoảng 14 giờ chiều Bùi Văn H sang nhà T chơi, T rủ H đi cùng để H đổ nước làm mát máy nén khí cho T, H đồng ý. Cả hai đến nhà ông S và tiếp tục khoan được 13 lỗ, sau đó H chở T về nhà lấy thuốc nổ và kíp điện đem đến nhà ông S, khi T đang tra thuốc và kíp vào các lỗ khoan thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập, xác minh có trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo về tội: Tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn T Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình của bị cáo, xử phạt bị cáo 15 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo trong vụ án thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự phân chia vai trò và nhiệm vụ trong việc thực hiện tội phạm, hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo do nhận thức kém, không hiểu biết về pháp luật; phạm tội chưa được hưởng L; hành vi phạm tội đã được phát hiện ngăn chặn kịp thời nên không xảy ra hậu quả. Bản thân bị cáo T là người có trình độ văn hóa thấp không thể tự đọc viết được mà chỉ viết được tên mình; bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, luôn chấp hành tốt các chính sách tại địa phương nơi cư trú. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý cũng cải tạo được bị cáo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không trái với quy định tại Nghị quyết 02/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng

Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Bị cáo Bùi Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn T

Sửa bản án sơ thẩm số 09^b/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội: Tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Bùi Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 09^b/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 30/7/2021.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND h. Yên Thủy;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình
- UBND xã Lạc Lương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng